



Ministry of Justice
Japan

**BẢN GHI NHỚ
GIỮA
BỘ TƯ PHÁP NHẬT BẢN
VÀ
BỘ TƯ PHÁP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
VỀ HỢP TÁC PHÁP LUẬT VÀ TƯ PHÁP**

Bộ Tư pháp Nhật Bản và Bộ Tư pháp Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (sau đây gọi riêng là “mỗi Bên” và gọi chung là “các Bên”);

Phù hợp với Tuyên bố chung Nhật Bản - Việt Nam nhân chuyến thăm cấp Nhà nước tới Nhật Bản của Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày 31 tháng 5 năm 2018;

Mong muốn tăng cường và thúc đẩy hơn quan hệ hợp tác trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp giữa Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Nhật Bản và Việt Nam;

Đã thống nhất những điều khoản sau đây:

Điều 1

NGUYÊN TẮC HỢP TÁC

Các Bên triển khai các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Bản Ghi nhớ này trên cơ sở tôn trọng chủ quyền quốc gia và hiểu biết lẫn nhau, và phù hợp với pháp luật của mỗi Bên.

Điều 2

LĨNH VỰC HỢP TÁC

Các Bên hợp tác trong các lĩnh vực sau đây:

1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trong các lĩnh vực dân sự,

hình sự, hành chính và thương mại.

2. Đào tạo, bồi dưỡng tăng cường năng lực cho cán bộ pháp luật và tư pháp.
3. Quản lý hiệu quả các thông tin nhằm thúc đẩy công tác pháp luật và tư pháp; và
4. Các lĩnh vực khác mà các Bên cùng quan tâm.

Điều 3

HÌNH THỨC HỢP TÁC

Các Bên tiến hành hợp tác trong các lĩnh vực nêu tại Điều 2 dưới các hình thức sau đây:

1. Trao đổi các đoàn công tác;
2. Tổ chức hội nghị, hội thảo và các khóa đào tạo, bồi dưỡng trong lĩnh vực pháp luật và tư pháp;
3. Trao đổi thông tin và kiến thức nghiệp vụ;
4. Trao đổi tài liệu và ấn phẩm đã được công bố; và/hoặc
5. Các hình thức hợp tác khác theo thỏa thuận của các Bên.

Điều 4

ĐẦU MỐI LIÊN HỆ

1. Đầu mối liên hệ, có trách nhiệm triển khai thực hiện Bản Ghi nhớ này của các Bên:

Về phía Bộ Tư pháp Nhật Bản là Phòng các vấn đề quốc tế, Văn phòng Bộ.

Về phía Bộ Tư pháp Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là Vụ Hợp tác quốc tế; và

2. Mỗi Bên sẽ thông báo kịp thời cho Bên kia nếu có bất kỳ sự thay đổi nào về đầu mối liên hệ của mình.

Điều 5

KINH PHÍ

1. Trừ khi các Bên có thỏa thuận khác, mỗi Bên sẽ tự chi trả các khoản chi phí liên quan đến các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Bản Ghi nhớ.

2. Mọi hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Bản Ghi nhớ này sẽ được thực hiện theo khả năng đáp ứng kinh phí của mỗi Bên.

Điều 6

THỰC HIỆN BẢN GHI NHỚ

1. Các Bên sẽ trao đổi về các hoạt động hợp tác cụ thể để thực hiện Bản ghi nhớ này.

2. Để thực hiện Bản ghi nhớ này, ngôn ngữ chính thức của mỗi Bên sẽ được sử dụng để triển khai các hoạt động cụ thể. Tiếng Anh sẽ được sử dụng để liên hệ, trao đổi thông tin và phối hợp giữa các cơ quan đầu mối của các Bên, trừ khi các Bên có thỏa thuận khác.

Điều 7

SỬA ĐỔI

Bản Ghi nhớ này có thể được sửa đổi bất kỳ khi nào trên cơ sở thỏa thuận bằng văn bản giữa các Bên. Văn bản sửa đổi sẽ có hiệu lực vào ngày do các Bên thống nhất và là bộ phận cấu thành của Bản ghi nhớ này.

Điều 8

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Bất kỳ tranh chấp phát sinh giữa các Bên từ việc giải thích hoặc thực hiện Bản ghi nhớ này sẽ được giải quyết một cách thiện chí thông qua tham vấn và đàm phán.

Điều 9

BẢO MẬT THÔNG TIN

1. Trong quá trình thực hiện các hoạt động hợp tác trong khuôn khổ Bản

ghi nhớ này, mỗi Bên có trách nhiệm bảo mật các thông tin mà Bên cung cấp thông tin xác định là thông tin “mật” và chỉ sử dụng cho mục đích thực hiện Bản ghi nhớ.

2. Không Bên nào được tiết lộ cho bên thứ ba các thông tin, tài liệu, dữ liệu mật do Bên kia cung cấp trong quá trình thực hiện Bản ghi nhớ này, trừ khi được sự đồng ý bằng văn bản của Bên đó.

Điều 10

NGÀY CÓ HIỆU LỰC, THỜI GIAN THỰC HIỆN VÀ CHẤM DỨT

1. Việc hợp tác trong khuôn khổ Bản ghi nhớ này sẽ bắt đầu từ ngày các Bên ký Bản ghi nhớ.

2. Mỗi Bên có thể chấm dứt Bản Ghi nhớ này bằng việc gửi văn bản thông báo cho Bên kia về ý định chấm dứt của mình thông qua cơ quan đầu mối sáu tháng trước thời điểm có ý định chấm dứt.

3. Trong trường hợp chấm dứt Bản ghi nhớ, các Bên sẽ thỏa thuận về việc hoàn thành các hoạt động hợp tác đang được tiến hành thông qua tham vấn.

Điều 11

HIỆU LỰC KHÔNG RÀNG BUỘC CỦA BẢN GHI NHỚ

Bản ghi nhớ này không làm phát sinh bất kỳ quyền hoặc nghĩa vụ pháp lý nào cho các cá nhân hoặc các Bên theo pháp luật quốc gia hoặc pháp luật quốc tế.

Ký ngày 19 tháng 10 năm 2020, thành hai bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Nhật, tiếng Việt và tiếng Anh, các văn bản có giá trị ngang nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, văn bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

THAY MẶT BỘ TƯ PHÁP NHẬT BẢN

上 木 陽 子

KAMIKAWA Yoko

Bộ trưởng

THAY MẶT BỘ TƯ PHÁP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Lê Thành Long

Bộ trưởng